

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số /No.: 210527.10.01
Ngày/ Date: 01/06/2021

Tên khách hàng/ Client's name: **CƠ SỞ SẢN XUẤT CHÈO BÀ CHÂU**
Địa chỉ/ Address: Thôn Tân Hải, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
Tên mẫu/ Name of sample: Chèo Bà Châu
Mô tả mẫu/ Sample description: Mẫu được chứa trong lọ nhựa
Ngày nhận mẫu/ Date of sample receipt: 27/05/2021
Ngày bắt đầu phân tích/ Date of analysis commencement: 27/05/2021

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST RESULTS

Stt/ No	Chỉ tiêu/ Parameter	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	LOQ	Phương pháp/ Method
1	Total Plate Count/ Tổng vi sinh vật hiếu khí (30°C)	CFU/g	3.6 x 10 ¹	-	ISO 4833-1:2013 (*)
2	Escherichia coli	CFU/g	<10	-	ISO 16649-2:2001 (*)
3	Coliforms	CFU/g	<10	-	ISO 4832:2006 (*)
4	Staphylococcus aureus	CFU/g	<10	-	ISO 6888-1:1999/Amd1:2003 (*)
5	Salmonella spp.	/25g	KPH	-	ISO 6579-1:2017 (*)
6	Clostridium perfringens	CFU/g	<10	-	ISO 7937:2004 (**)
7	Vibrio parahaemolyticus	/25g	KPH	-	ISO 21872-1:2017 (**)
8	Total Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)/ Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	KPH	0.5	WRT/TM/LC/01.13:2019 (**)
9	Aflatoxin B1	µg/kg	KPH	0.5	WRT/TM/LC/01.13:2019 (**)
10	Lead/ Chì (Pb)	mg/kg	KPH	0.04	AOAC 2013.06 (**)
11	Cadmium/ Cadimi (Cd)	mg/kg	KPH	0.03	AOAC 2013.06 (**)
12	Arsen/ Asen (As)	mg/kg	KPH	0.05	WRT/TM/EN/01.01:2019 (Ref. AOAC 2013.06) (**)
13	Mercury/ Thủy ngân (Hg)	mg/kg	KPH	0.02	WRT/TM/EN/01.01:2019 (Ref. AOAC 2013.06) (**)



BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

Số /No.: 210527.10.01
Ngày/ Date: 01/06/2021

Tên khách hàng/ Client's name: CƠ SỞ SẢN XUẤT CHÈO BÀ CHÂU
Địa chỉ/ Address: Thôn Tân Hải, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh
Tên mẫu/ Name of sample: Chèo Bà Châu
Mô tả mẫu/ Sample description: Mẫu được chứa trong lọ nhựa
Ngày nhận mẫu/ Date of sample receipt: 27/05/2021
Ngày bắt đầu phân tích/ Date of analysis commencement: 27/05/2021



Ghi chú/ Notes:

KPH; <10; <1: Không phát hiện/ Not detected.

(*) Phương pháp được công nhận theo TCVN ISO/IEC 17025:2017/ The method is accredited according to ISO / IEC 17025: 2017.

(**) Chỉ tiêu được thử nghiệm dịch vụ bên ngoài/ Targets for external service testing.

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Phòng thí nghiệm sẽ cung cấp độ không đảm bảo với từng chỉ tiêu khi khách hàng yêu cầu/ This result is valid only on the test sample. The laboratory will provide measurement uncertainty with each specification as required by the customer.
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ Name of sample and Client's name are recorded at the request of the customer.
- Không được sao chép một phần hay toàn bộ báo cáo kết quả thử nghiệm này khi không có sự đồng ý bằng văn bản của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng nhận và Kiểm nghiệm FAO / Do not copy each separate or full part of the test report without the written approval of the Board of Directors of FAO.

Phòng kiểm nghiệm/ Laboratory



Trần Thị Hoan

Giám đốc/ Director



Trần Như Ý

BM.7.8.01

Lần sửa đổi/ban hành Last modified/ issued: 00/02

NHL/ Effective date: 15/06/2020